

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11398 /BKHĐT-TH

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2015

V/v trả lời chất vấn của ĐBQH

Nguyễn Thị Hải tại Kỳ họp thứ 10,

Quốc hội khóa XIII

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

SỞNG VẤN

Kính gửi: Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội

Kính duyệt

V. III

c. Hưng

Theo yêu cầu của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội tại văn bản số 4840/LĐTĐBXH-VP ngày 25 tháng 11 năm 2015 về việc trả lời chất vấn của Đại biểu Quốc hội Nguyễn Thị Hải, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Nghệ An, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin trả lời các nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao như sau:

1. Chính sách chung của Nhà nước về giải quyết việc làm cho người lao động (bao gồm sinh viên đã tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học) đang triển khai thực hiện

Giải quyết việc làm cho người lao động nói chung và sinh viên sau khi tốt nghiệp cao đẳng, đại học nói riêng là vấn đề luôn nhận được sự quan tâm đặc biệt của Đảng và Nhà nước.

Ngày 09 tháng 7 năm 2015, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 61/2015/NĐ-CP quy định các chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm, trong đó đối tượng thụ hưởng là người lao động Việt Nam từ đủ 15 tuổi trở lên (bao gồm sinh viên đã tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học) thông qua các hình thức dưới đây:

- Hỗ trợ thanh niên lập nghiệp (định hướng về nghề nghiệp; cung cấp thông tin về việc làm và nghề nghiệp; đào tạo bồi dưỡng kỹ năng về tìm việc và việc làm; tham gia chương trình thực tập làm việc tại doanh nghiệp, tổ chức; khởi sự doanh nghiệp (cung cấp kiến thức về pháp luật, quản trị doanh nghiệp và các vấn đề có liên quan đến khởi sự doanh nghiệp; đào tạo bồi dưỡng kiến thức về khởi sự doanh nghiệp; cho vay ưu đãi từ Quỹ quốc gia về việc làm theo quy định của pháp luật).

- Cho vay vốn ưu đãi đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Ngoài ra, Chính phủ còn ban hành chính sách tư vấn, giới thiệu việc làm miễn phí cho người lao động thông qua hệ thống Trung tâm giới thiệu việc làm ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong cả nước.

2. Về công tác dự báo, quy hoạch, phát triển nguồn nhân lực

Ngày 22 tháng 7 năm 2011, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1216/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và cho đến nay, đây là bản Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực đầu tiên và duy nhất của nước ta. Tuy nhiên, trong quá trình xây dựng Quy hoạch, chúng ta chưa có cơ hội học hỏi, rút kinh nghiệm trong việc lập quy hoạch, dự báo nhu cầu nhân lực từ các quốc gia, tổ chức quốc tế trong và ngoài khu vực. Bộ Kế hoạch và Đầu tư với vai trò là cơ quan chủ trì thực hiện đã gặp rất nhiều khó khăn từ việc thu thập thông tin, số liệu thống kê về nhân lực theo từng ngành, lĩnh vực, giai đoạn (do tại thời điểm đó chúng ta chưa có hệ thống thông tin thống kê hoàn chỉnh về nhân lực) cũng như các cách thức, phương pháp lập Quy hoạch, đặc biệt là vấn đề dự báo nhu cầu nhân lực theo trình độ đào tạo cho các ngành, lĩnh vực trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam đang chuyển đổi mạnh mẽ sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng chưa ăn khớp giữa đào tạo và sử dụng, số sinh viên sau khi tốt nghiệp các trường trung cấp, cao đẳng, đại học nhưng chưa tìm kiếm được việc làm hoặc phải làm việc không đúng với chuyên môn đào tạo còn cao gây lãng phí nguồn nhân lực, làm giảm hiệu quả sử dụng lao động và chậm cải thiện năng suất lao động xã hội.

Nhằm khắc phục một phần thực trạng nêu trên, đồng thời để phục vụ công tác thông tin và dự báo nhu cầu nhân lực ở cấp quốc gia và cấp địa phương theo ngành, lĩnh vực và trình độ đào tạo; cung cấp thông tin đầu vào phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, chuẩn bị nguồn lực con người và định hướng đầu tư, Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì thực hiện Đề án xây dựng hệ thống thông tin và dự báo nhu cầu nhân lực quốc gia. Thực hiện nhiệm vụ được giao, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã chuẩn bị dự án đầu tư "Xây dựng hệ thống thông tin và dự báo nhu cầu nhân lực quốc gia" kết nối qua mạng trên phạm vi toàn quốc. Mục tiêu của dự án là:

- Xây dựng hệ thống thông tin và dự báo nhu cầu nhân lực quốc gia nhằm phục vụ công tác thông tin và dự báo nhu cầu nhân lực ở cấp quốc gia, cấp địa phương theo ngành, lĩnh vực và theo trình độ; cung cấp thông tin đầu

vào cho Chính phủ trong chỉ đạo, điều hành, cho các bộ, ngành, doanh nghiệp và người dân trong việc chuẩn bị nguồn lực con người và định hướng đầu tư;

- Xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực làm công tác thông tin và dự báo nhu cầu nhân lực;

- Cung cấp thông tin và kết quả dự báo nhu cầu nhân lực cho các cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình hoạch định chính sách, xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và điều hành thực hiện; cho người dân (người tham gia đào tạo), doanh nghiệp (người sử dụng lao động) cũng như các tổ chức liên quan trong việc đào tạo, sử dụng lao động; hiện thực hóa mục tiêu đào tạo nhân lực theo nhu cầu của xã hội được xác định.

Do hệ thống thông tin và dự báo này khá lớn, bao trùm phạm vi cả nước và chưa có tiền lệ ở Việt Nam nên Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã nghiên cứu, lấy ý kiến các cơ quan liên quan nhiều lần, đã chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện lại theo hướng chia thành 04 giai đoạn để đảm bảo tính khả thi. Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện liên quan đến hầu hết các bộ, ngành và địa phương trong quá trình xây dựng dự án và đặc biệt là quá trình vận hành sau này nên cần được nghiên cứu và cân nhắc kỹ lưỡng. Vì vậy, dự án này đến nay vẫn đang trong giai đoạn hoàn thiện các thủ tục đầu tư cần thiết theo quy định. Sau khi dự án được thực hiện và đi vào vận hành thì công tác dự báo quy hoạch và phát triển nguồn nhân lực mới có thể triển khai đồng bộ, khoa học được.

3. Về giải pháp khắc phục tình trạng sinh viên sau khi tốt nghiệp các trường trung cấp, cao đẳng, đại học nhưng chưa tìm kiếm được việc làm

a) Để giải quyết thực trạng nêu trên, một trong những giải pháp căn cơ là phải tạo ra sự cân đối giữa đào tạo và sử dụng lao động để sinh viên khi tham gia học tập tại các trường trung cấp, cao đẳng, đại học được đào tạo chuyên môn, ngành, nghề phù hợp với nhu cầu thực tiễn của thị trường lao động để khi ra trường có thể tìm kiếm được công việc phù hợp nhất với khả năng của mình, tránh tình trạng thất nghiệp hoặc phải làm việc không đúng với chuyên môn được đào tạo. Do đó, trong thời gian tới Chính phủ tập trung thực hiện một số giải pháp lớn sau:

(1) Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về thị trường lao động.

(2) Đẩy mạnh giám sát công tác phân luồng, hướng nghiệp đào tạo, từng bước cân đối giữa cơ cấu ngành nghề và trình độ đào tạo nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội.

(3) Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 29/NQ-TW, Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong đó khuyến khích thu hút đầu tư vào lĩnh vực giáo dục, đào tạo và dạy nghề và giao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục và đào tạo.

(4) Tổ chức sơ kết đánh giá 5 năm thực hiện Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực Việt Nam, kịp thời phát hiện những bất cập, hạn chế nhằm khắc phục, điều chỉnh Quy hoạch trong giai đoạn tới.

Khẩn trương hoàn thiện và đưa vào khai thác sử dụng hệ thống thông tin, dự báo về nhu cầu nhân lực quốc gia đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp, người dân và các cơ sở giáo dục - đào tạo.

(5) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chủ trương tái cấu trúc nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường kinh tế vĩ mô minh bạch, ổn định nhằm thu hút đầu tư, tạo ra nhiều việc làm mới.

(6) Đẩy mạnh kiểm tra, giám sát một cách thường xuyên các cơ sở giáo dục đại học và dạy nghề kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm nhằm nâng cao chất lượng nhân lực ở bậc dạy nghề, đại học.

b) Riêng với tình trạng 387.000 sinh viên sau khi tốt nghiệp các trường trung cấp, cao đẳng, đại học nhưng chưa có việc làm như Đại biểu Quốc hội nêu không thể giải quyết trong thời gian ngắn từ 1 đến 2 năm. Trước mắt, Chính phủ có thể triển khai một số giải pháp sau:

- Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông, hỗ trợ, khuyến khích người lao động (bao gồm cả sinh viên sau khi tốt nghiệp) chủ động tìm kiếm việc làm, tự tạo việc làm, bồi dưỡng nâng cao hoặc chuyển đổi lĩnh vực, ngành nghề đào tạo đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp, người sử dụng lao động theo tinh thần của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm.

- Đẩy mạnh giới thiệu việc làm cho sinh viên sau khi tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học có nhu cầu tìm kiếm việc làm thông qua các Trung tâm giới thiệu việc làm tại 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong cả nước.

Trong trung hạn, Chính phủ có thể thực hiện một số giải pháp để tạo thêm nhiều cơ hội việc làm mới như: phát triển và mở rộng thị trường lao động ngoài nước nhằm đẩy mạnh đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài; khuyến

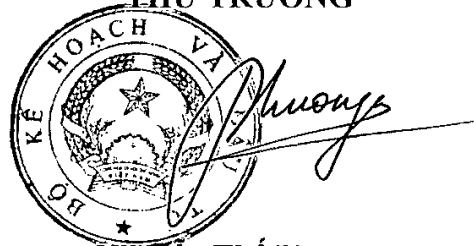
khích, ưu đãi các doanh nghiệp đặc biệt là các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động thành lập và hoạt động ở Việt Nam; tăng cường minh bạch trong thi cử, tuyển dụng nhân lực đối với các cơ quan, tổ chức công lập.

Trên đây là một số nội dung Bộ Kế hoạch và Đầu tư chuẩn bị, đề nghị Quý Bộ nghiên cứu, tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPCP (để báo cáo TTg);
- Các đơn vị liên quan trong Bộ;
- Lưu: VT, Vụ TH (03b)._{A₁₀}

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Thế Phương